

Số: 396/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Nam Định, ngày 01 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 398/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1987; căn cước công dân số 036087005017; nơi cư trú: Thôn Hồng P 1, xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Phương A, sinh năm 1994; căn cước công dân số 036194005758; nơi cư trú: Số nhà 354, tổ 20, phố Hoàng Văn T, phường Quang T, TPNĐ, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Phương A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Phương A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Trần Ngọc Minh T (giới tính: Nữ), sinh ngày 22-12-2017 và Trần Đức A (giới tính: Nam), sinh ngày 15-02-2021. Anh Trần Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Ngọc Minh K (giới tính: Nam), sinh ngày 22-12-2017. Anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Phương A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Phương A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Phương A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần Ngọc T nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Trần Ngọc T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005576 ngày 18-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TPND. Trả lại cho anh Trần Ngọc T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND TPND;
 - UBND xã Mỹ Tân, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2017 ngày 17-8-2017);
- Chi cục THA dân sự TPND;
 - Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mai Anh